TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **125**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 10 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 179/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Công T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 6/40/42, Tổ dân phố số 6, phường X, quận B, Thành phố H;

Bị đơn: Chị Ngô Thị Phương Th, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 6/40/42, Tổ dân phố số 6, phường X, quận B, Thành phố H; Hiện cư trú: Số 1, ngõ 172, đường X, TDP Trung 3, phường X, quận B, H;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 73-2012 ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, Thành phố H (Nay là Ủy ban nhân dân phường X, quận B, Thành phố H).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Công T và chị Ngô Thị Phương Th.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đỗ Công T và chị Ngô Thị Phương Th có 02 con chung là Đỗ Công Th, sinh ngày 19/7/2012 và cháu Đỗ Thảo N, sinh ngày 25/9/2013. Ly hôn anh, chị thống nhất giao cả hai con chung cho anh Đỗ Công T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh, chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Th có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

- Về án phí: Anh Đỗ Công T phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Ngô Thị Phương Th phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Công T, tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số AB/2014/2698 ngày 02 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh T, chị Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường X;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Sơn Hà